TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ	*Thái Hoà, ngày 19 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 04/02/2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1988

Trú tại: Khối K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Đinh Lê N, sinh năm 1984

Trú tại: Xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị H và anh Đinh Lê N

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị H và anh Đinh Lê N thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung: Giao cho chị Lưu Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung của chị H, anh N là Đinh Phương L, sinh ngày 08/8/2014 và Đinh An B, sinh ngày 10/11/2017 cho đến khi con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đinh Lê N có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Lưu Thị H mỗi tháng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), mỗi con chung là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thi hành kể từ tháng 3/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2

Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Về chia tài sản: Chị Lưu Thị H và anh Đinh Lê N tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lưu Thị H thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị H đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0007056 ngày 04/02/2025 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND phường H để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn 115 ngày 21/12/2012);
- Lưu hồ sơ.

Hồ Xuân Quyền